

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; chức danh, mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; chức danh, mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội¹ tại Khoản 2 Điều 11 quy định rà soát, xử lý văn bản “Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước”;

- Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1664/NQUBTVQH15

¹ Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025, đến nay, chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh đã chính thức hoạt động kể từ ngày 01/7/2025 và dần ổn định.

Để đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; chức danh, mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 3, Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời, thực hiện quy định mới về việc đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và Khoản 4 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về việc đề nghị: “Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026” thì việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định các nội dung nêu trên là cần thiết, đảm bảo theo quy định của pháp luật và đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Nhằm quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm sự thống nhất trong thực hiện chế độ, chính sách giữa các địa bàn trước đây còn có sự chênh lệch về mức phụ cấp. Đồng thời, tạo cơ sở pháp lý để thực hiện chi trả phụ cấp phù hợp với quy định của Trung ương, điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương; góp phần ổn định tổ chức, động viên đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở yên tâm công tác, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.

- Mức phụ cấp quy định tại Nghị quyết phải phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, đồng thời bảo đảm tính ổn định, hài hòa về chế độ, chính sách, không thấp hơn mức phụ cấp đã được quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân hai tỉnh trước khi thực hiện sáp nhập.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 27/02/2026 Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 2210/UBND-NC chỉ đạo các sở, ban, ngành tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Gia Lai (trước sắp xếp). Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 276/TTr-UBND ngày 20/3/2026 đăng ký Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Căn cứ Thông báo số 23/TB-TTHĐND ngày 30/3/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất nội dung đăng ký dự thảo Nghị quyết nêu trên và thực hiện theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật thông thường, trình tại kỳ họp gần nhất trong năm 2026 khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo quy định². Tuy nhiên, để bảo đảm hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Bộ Tư pháp tại Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC, Sở Nội vụ đã có văn bản³ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết nêu trên theo quy trình rút gọn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại các văn bản nêu trên, Sở Nội vụ thành lập tổ soạn thảo, tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết và gửi lấy ý kiến của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường; đồng thời, đề nghị đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh (thời gian 10 ngày theo quy định) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân, Sở Nội vụ đã tiếp thu ý kiến góp ý và bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Sở Tư pháp về hồ sơ dự thảo Nghị quyết để thẩm định và đăng tải Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ theo quy định. Ngày, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số về thẩm định nội dung dự thảo Nghị quyết đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua tại Hội nghị lần thứ, ngày/...../2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

² Công văn số 3915/UBND-NC ngày 02/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

³ Tờ trình số 378/TTr-SNV - 05/05/2026 Về việc điều chỉnh đăng ký quy trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh từ quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật thông thường sang quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật rút gọn.

Nghị quyết này quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; chức danh, mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.2. Đối tượng áp dụng

- a) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.
- b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bộ cục Nghị quyết gồm 9 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (đã bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật).

Điều 4. Chức danh, mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Điều 5. Mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 9. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

3.1. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (đã bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật) như sau:

a) Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở xã khu vực biên giới, hải đảo; trường hợp thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên chuyển thành tổ dân phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã: Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố hưởng mức phụ cấp 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Đối với các thôn, tổ dân phố còn lại: Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố hưởng mức phụ cấp bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

3.2. Chức danh, mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

a) Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố gồm các chức danh: Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng thôn/ Tổ phó tổ dân phố; Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

b) Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố bằng 1.755.000 đồng/người/tháng.

3.3. Mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được hưởng mức hỗ trợ kiêm nhiệm bằng mức hỗ trợ quy định tại khoản 2, Điều 4 Nghị quyết này. Mức hỗ trợ kiêm nhiệm không dùng để tính đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức kiêm nhiệm cao nhất.

3.4. Điều khoản chuyển tiếp

Các quy định có liên quan đến chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tại Nghị quyết số 73/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định về chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định ***được tiếp tục áp dụng đến khi kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.***

3.5. Tổ chức thực hiện

a) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3.6. Hiệu lực thi hành

a) Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng ... năm 2026.

b) Nghị quyết số 73/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) quy định về chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này.

V. VỀ KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Dự kiến kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết là **776.763.983.000** đồng/năm. Trong đó, ngân sách tỉnh đã cân đối, giao cho các địa phương để thực hiện theo quy định tại 02 Nghị quyết trước khi sắp xếp trong năm 2026 là **681.546.863.000** đồng/năm; phần kinh phí cần bổ sung để thực hiện dự thảo Nghị quyết mới so với kinh phí đã giao cho các địa phương là **95.217.120.000** đồng/năm.

Theo đó, kinh phí dự kiến cần bổ sung để thực hiện từ tháng 6/2026 đến hết tháng 12/2026 là **55.543.320.000** đồng (Bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi ba triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng).

(Có Phụ lục tổng hợp kinh phí đính kèm)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; chức danh, mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kiêm nhiệm chức danh đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

